

Số: 122/2024/QĐST-HNGĐ

Nghĩa Đàn, ngày 24 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2024/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con”;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 88, khoản 2 điều 101, điều 102 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN ngày 08/6/2024 của Công ty TNHH Đ.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Sơn T, sinh năm 1989

Địa chỉ: C tổ B, L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Cao Thị H, sinh năm 1991

Địa chỉ: làng M, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn M, sinh năm 1989

Địa chỉ: xóm M, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Sơn T, sinh năm 1989; Địa chỉ: C tổ B, L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; căn cước công dân số 033089010266 cấp ngày 20/5/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội là cha ruột của cháu có tên dự kiến là Lê Khánh L, sinh ngày 05/7/2021 theo kết quả xét nghiệm ADN ngày 08/6/2024 của Công ty TNHH Đ.

Anh **Lê Sơn T** và chị **Cao Thị H** có trách nhiệm đến cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền đăng ký giấy khai sinh, hộ tịch cho cháu **Lê Khánh L**, sinh ngày 05/7/2021 theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Anh **Lê Sơn T** và chị **Cao Thị H** được miễn án phí theo quy định tại điểm b điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Anh Xuân